**Bảng rà soát (bổ sung) chương trình môn lịch sử - lớp 9**

| **Chủ đề/nội dung CT GDPT 2006** | **Chủ đề/nội dung CT GDPT 2018** | **Mức độ cần đạt trong Chương trình GDPT 2006**  *(Theo chuẩn kiến thức kỹ năng)* | **Yêu cầu cần đạt trong Chương trình GDPT 2018**  *(Theo chương trình môn học)* | **Nội dung điều chỉnh, bổ sung**  *(những nội dung kiến thức trong CT 2006 còn thiếu so với yêu cầu cần đạt CT 2018)* |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Không có (nằm trong chương trình lớp 8)** | **Chủ đề: Thế giới từ năm 1918 đến năm 1945**  - Nước Nga và Liên Xô từ năm 1918 đến năm 1945  - Châu Âu và nước Mỹ từ 1918 đến 1945  - Châu Á từ năm 1918 đến năm 1945 |  | - Mô tả một số nét về nước Nga và Liên Xô từ năm 1918 đến năm 1922.  + Trình bày được những thành tựu chính của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.  + Phân tích được hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.  - Trình bày được những nét chính về tình hình châu Âu và Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (Sự phát triển kinh tế, Đại suy thoái 1929 - 1933, Chính sách mới của F.D. Roosevelt).  + Phân tích được tác động của Đại suy thoái kinh tế 1929 - 1933 đối với các nước Âu - Mỹ.  - Trình bày được những nét chính về tình hình châu Á từ năm 1918 đến năm 1945. | **Bổ sung: Thế giới từ năm 1918 đến năm 1945** |
| **Không có (nằm trong chương trình lớp 8)** | **Chủ đề: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945)** |  | - Mô tả được các giai đoạn và diễn trình chủ yếu của Chiến tranh thế giới thứ hai.  + Giải thích và phân tích kết cục của Chiến tranh thế giới thứ hai, nguyên nhân thắng lợi của cuộc chiến chống lại chủ nghĩa phát xít. | **Bổ sung: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945)** |
| **Thế giới từ năm 1945 đến năm 1991** | **Chủ đề: Thế giới từ năm 1945 đến năm 1991**  - Chiến tranh lạnh (1947 - 1991)  - Châu Á từ năm 1945 đến năm 1991 |  | - Nêu được những biểu hiện của Chiến tranh lạnh.  + Giải thích được nguyên nhân và nêu được hậu quả của Chiến tranh lạnh.  - Giới thiệu đôi nét về Ấn Độ, Hàn Quốc từ 1945 đến 1991.  + Trình bày được những nét chính về cộng đồng ASEAN từ 1991 đến nay. | **Bổ sung:**  **- Chiến tranh lạnh.**  **- Đôi nét về Ấn Độ, Hàn Quốc từ 1945 đến 1991.**  **- Những nét chính về cộng đồng ASEAN từ 1991 đến nay.** |
| **THẾ GIỚI TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY** | **Chủ đề: THẾ GIỚI TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY**  **-** Liên bang Nga từ năm 1991 đến nay (không có)  - Nước Mỹ và Tây Âu từ năm 1991 đến nay  - Châu Á từ năm 1991 đến nay  - Đông Nam Á từ năm 1991 đến nay |  | - Nêu được những nét lớn về tình hình chính trị, kinh tế của Nga từ 1991 đến nay.  - Trình bày được những nét lớn về tình hình chính trị, kinh tế của Mỹ và Tây Âu từ năm 1991 đến nay.  - Giới thiệu được những nét lớn về tình hình chính trị, kinh tế của Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc từ năm 1991 đến nay.  - Mô tả được quá trình phát triển từ ASEAN 6 đến ASEAN 10 và những nét chính của Cộng đồng ASEAN. | **THẾ GIỚI TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY** |
| **XU THẾ TOÀN CẦU HOÁ (không có)** | **Chủ đề: CÁCH MẠNG KHOA HỌC KĨ THUẬT VÀ XU THẾ TOÀN CẦU HOÁ** |  | - Trình bày được những nét cơ bản về xu hướng toàn cầu hoá và đánh giá được tác động của toàn cầu hoá đối với thế giới và Việt Nam. | **Bổ sung: Xu thế toàn cầu hóa và sự tác động đối với Việt Nam** |
| **Việt Nam từ năm 1918 đến năm 1945** | **Chủ đề: Việt Nam từ năm 1918 đến 1945**  **(Bổ sung thêm so với chương trình GDPT 2006)** |  | - Mô tả được những nét chính của phong trào dân tộc dân chủ những năm 1918 - 1930.  - Nêu được những nét chính về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1918 - 1930.  - Nhận biết được quá trình và ý nghĩa của việc thành lập Đảng cộng sản Việt Nam; đánh giá được vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. |  |
|  |  |  | - Phong trào cách mạng 1930 - 1931, 1936 - 1939; một số nét chính của sự phát triển văn hoá, xã hội Việt Nam từ 1918 đến 1945.  - Trình bày đư ợc một số vấn đ ề quan trọng của lịch sử Việt Nam giai đo ạn 1939 - 1945: quá trình chuyển hướng chiến lược của Đảng; sự ra đời và phát triển của Mặt trận Việt Minh; Cách mạng tháng Tám năm 1945, sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.  - Đánh giá đư ợc vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong các quyết đ ịnh quan trọng: chuyển hướng chiến lược, lãnh đạo giành chính quyền tháng Tám năm 1945.  - Giải thích được nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.  - Nêu được ý nghĩa của của Cách mạng tháng Tám năm 1945, sự ra đời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. |  |
| **Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1991** | **Chủ đề: Việt Nam từ năm 1945 đến 1991**  **(Bổ sung thêm so với chương trình GDPT 2006)** |  | - Trình bày được những biện pháp để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục, quân sự của Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam.  - Trình bày được cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Nam Bộ.  + Giải thích được nguyên nhân bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp.  + Nêu được ý nghĩa lịch sử và giải thích được nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.  - Giới thiệu được những thành tựu chính trong xây dựng chế độ mới của nhân dân miền Bắc (hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, xây dựng nền kinh tế mới, xã hội mới,...); các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân hai miền Nam Bắc trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975).  - Nêu được ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.  - Giới thiệu được những nét chính về công cuộc thống nhất đất nước về mặt nhà nước, cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và vùng biên giới phía Bắc trong những năm 1975 - 1979, đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo; tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam trong những năm 1976 - 1985.  - Giải thích được nguyên nhân phải tiến hành đổi mới.  - Trình bày được thành tựu và hạn chế trong 5 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới. |  |
| **Không có** | **Chủ đề: Việt Nam từ năm 1991 đến nay** |  | - Trình bày được những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1991 đến năm 2015.  - Phân tích được thời cơ và thách thức của Việt Nam trong công cuộc đổi mới | **Việt Nam từ năm 1991 đến nay** |
| **Không có** | **Chủ đề: Đô thị: Lịch sử và hiện tại (2)**  - Các đô thị hiện đại  - Xu hướng đô thị hoá trên thế giới  - Đô thị hóa ở Việt Nam, đô thị và phát triển vùng. |  | - Trình bày được vai trò của đô thị đối với sự phát triển vùng với tư cách là trung tâm quyền lực và kinh tế của vùng, đất nước, khu vực.  - Mô tả được quá trình đô thị hoá thời kì xã hội công nghiệp và hậu công nghiệp.  - Nêu được tác động của đô thị hoá đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. | **Đô thị: Lịch sử và hiện tại (2)**  - Các đô thị hiện đại  - Xu hướng đô thị hoá trên thế giới  - Đô thị hóa ở Việt Nam, đô thị và phát triển vùng. |
| **Không có** | **Chủ đề: Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long (2)**  - Văn minh các dòng sông.  - Biến đổi khí hậu và biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở vùng châu thổ của hai đồng bằng hiện đại. |  | - Trình bày được những nét đặc sắc về văn hoá ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long thông qua việc tìm hiểu về văn minh các dòng sông.  - Phân tích được những biểu hiện của biến đổi khí hậu ở hai vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.  + Nêu được tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.  + Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu liên quan đến vùng châu thổ của hai đồng bằng hiện đại. | **Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long (2)**  - Văn minh các dòng sông.  - Biến đổi khí hậu và biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở vùng châu thổ của hai đồng bằng hiện đại. |
| **Không có** | **Chủ đề: Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở biển Đông (2)**  - Chứng cứ lịch sử, pháp lí về chủ quyền biển đảo của Việt Nam  - Vai trò chiến lược của biển đảo Việt Nam |  | - Trình bày được những chứng cứ lịch sử, pháp lí về chủ quyền biển đảo Việt Nam.  - Nêu được vai trò chiến lược của biển đảo Việt Nam trong việc khẳng định và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.  - Có hành động cụ thể thể hiện trách nhiệm đối với việc bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. | - Chứng cứ lịch sử, pháp lí về chủ quyền biển đảo của Việt Nam  - Vai trò chiến lược của biển đảo Việt Nam |